

Bản án số: 82/2021/HC-PT
Ngày 11-3-2021
V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong quản lý Nhà nước về đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tưu.

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên.

Ông Phan Đức Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại phòng xét xử số 5 trụ sở Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 512/2020/TLPT-HC ngày 14 tháng 10 năm 2020, về việc khiếu kiện quyết định hành chính trong quản lý Nhà nước về đất đai.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 50/2020/HC-ST ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 4110/2020/QĐPT-HC ngày 02 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1968; Địa chỉ: Ấp VT, xã PVD, huyện CG, tỉnh Long An (có mặt).

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân (gọi tắt là: UBND) huyện CG, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Anh Đ, Chức vụ: Phó chủ tịch UBND huyện CG (Văn bản ủy quyền số 2780/UBND-NC ngày 25/5/2020, có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 29/5/2020).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Hoài Th, Chức vụ: Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện CG (có đơn xin xét xử

vắng mặt, ngày 29/5/2020).

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Văn H1, sinh 1946; Địa chỉ: 377/10 ấp 3, xã HP, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông H1: ông Đặng Văn Th1, sinh 1966; Địa chỉ: Ấp VT, xã PVD, huyện CG, tỉnh Long An (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông H1, có: Luật sư Nguyễn Hòa B – Văn phòng luật sư NHB – Đoàn luật sư tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* Ông Đặng Văn Th1 là người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - ông Đặng Văn H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 27/4/2020 và lời trình bày của người khởi kiện trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa có nội dung:

Ông Nguyễn Thanh H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (gọi tắt là: GCN.QSDĐ) số AM 425107 vào sổ số H0886 do UBND huyện CG cấp cho ông Đặng Văn H1 ngày 29/4/2008 đối với thửa 525, tờ bản đồ số 04, diện tích 1641m², tọa lại tại ấp VT, PVD, huyện CG, tỉnh Long An.

Lý do khởi kiện: Phần đất thửa 525 tờ bản đồ số 04 diện tích 1641m² loại đất trồng cây hàng năm, tọa lạc tại ấp VT, xã PVD là của địa chủ. Trước 1975, Nhà nước lấy đất địa chủ chia cho dân, cụ thể thửa đất 525 được chia thành 02 phần bằng nhau, một phần chia cho ông Nguyễn Văn M (cha ông H), một phần chia cho ông Đặng Văn Nh (cha ông H1), ông M và ông Nh trực tiếp canh tác không ai tranh chấp. Riêng một phần thửa 525 diện tích khoảng 800m² do gia đình ông H sử dụng liên tục từ 1985, sau đó cha ông H là ông M hoán đổi phần đất này cho con rể là Nguyễn Văn H2 quản lý sử dụng trồng lá dừa nước và trồng đước, đến năm 1990 ông H2 mới trả lại phần đất trên cho cha ông H là ông M quản lý, năm 2003 ông M chết phần đất trên ông H quản lý sử dụng. Sau đó đến năm 2010, ông H yêu cầu cơ quan chuyên môn kiểm tra lại đất thì phát hiện 01 phần thửa 525 tờ bản đồ số 04 diện tích khoảng 800m² UBND huyện CG cấp cho ông Nh và sau đó thừa kế lại cho ông H1. Ngày 06/02/2010 UBND xã PVD có mời ông H và ông H1 lên hòa giải nhưng không thành. UBND xã PVD có văn bản 177 ngày 27/5/2010 đề nghị UBND huyện CG thu hồi GCN.QSDĐ đã cấp cho ông H1 do cấp sai, nhưng ông H không nhận được văn bản này. Ngày 01/02/2020, ông H tiếp tục gửi văn bản khiếu nại đến UBND huyện CG thì được trả lời bằng văn bản 1727/UBND-NC ngày 31/3/2020 hướng dẫn ông H khởi kiện ra tòa. Vì vậy ông H khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét hủy GCN.QSDĐ số AM 425107 vào sổ số H0886 do UBND huyện CG cấp cho ông Đặng Văn H1 ngày 29/4/2008 đối với thửa 525, tờ bản

đồ số 04, diện tích 1641m², tọa lại tại ấp VT, xã PVĐ, huyện CG, tỉnh Long An.

Tại Văn bản số 2814/UBND-NC ngày 27 tháng 5 năm 2020 của người bị kiện UBND huyện CG có nội dung như sau:

Ông Nguyễn Thanh H khởi kiện UBND huyện CG yêu cầu Tòa án hủy GCN.QSDĐ số AM 425107 vào sổ số H0886 do UBND huyện CG cấp cho ông Đặng Văn H1 ngày 29/4/2008 đối với thửa 525, tờ bản đồ số 04, diện tích 1641m², tọa lại tại ấp VT, PVĐ, huyện CG, tỉnh Long An. Việc UBND huyện CG cấp GCN.QSDĐ 1641m² cho ông Đặng Văn H1 ngày 29/4/2008 đối với thửa đất số 525, tờ bản đồ 4, tọa lạc ấp VT, xã PVĐ, huyện CG, tỉnh Long An là đúng theo trình tự, pháp luật quy định. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết vụ án theo qui định của pháp luật, sau khi có bản án, quyết định của Tòa án UBND huyện CG sẽ tổ chức thực hiện.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn H1 do ông Đặng Văn Th1 đại diện có lời trình bày vào 04/6/2020 và biên bản làm việc ngày 15/7/2020 có nội dung như sau: Ông H khiếu kiện yêu cầu hủy GCN.QSDĐ do ông H1 được UBND huyện CG cấp số AM 425107 ngày 29/8/2008 đối với thửa đất 525 tờ bản đồ số 04 diện tích 1641m² tại ấp VT, xã PVĐ, huyện CG, tỉnh Long An ông không đồng ý vì đất này ông H1 được cấp giấy và đang sử dụng. Nguồn gốc đất là của ông nội ông là ông Đặng Văn Nh để lại cho cha ông là Đặng Văn H1, sau đó ông H1 để lại cho ông Thuận trực tiếp sử dụng từ 1996 cho đến nay.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 50/2020/HC-ST ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định:

Căn cứ điểm b Khoản 2 Điều 193; Điều 348, Điều 357, Điều 358 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 47, Điều 50, Điều 53, Điều 105, Điều 107 Luật Đất đai năm 2003;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Nguyễn Thanh H.

Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 425107 do Ủy ban nhân dân huyện CG cấp cho ông Đặng Văn H1 ngày 29/4/2008 đối với thửa đất số 525, tờ bản đồ 4, diện tích 1641m², đất trồng cây hàng năm, tọa lạc ấp VT, xã PVĐ, huyện CG, tỉnh Long An. Buộc Ủy ban nhân dân huyện CG thực hiện nhiệm vụ công vụ cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Thanh H và ông Đặng Văn H1 theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng; về án phí sơ

thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 19 tháng 8 năm 2020, ông Đặng Văn Th1 người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn H1 có đơn kháng cáo không đồng ý quyết định của bản án sơ thẩm.

Lý do kháng cáo: Thừa đất số 525, tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại ấp VT, xã PVD, huyện CG, tỉnh Long An ông Thuận đã canh tác từ năm 1987 đến nay. UBND huyện cấp cho ông Đặng Văn Nh, sinh năm 1925 có GCN.QSDĐ năm 1996 khi ông Nh qua đời, vợ của ông Nh đã chuyển quyền sử dụng thửa đất 525 cho con là ông Đặng Văn H1 (cha của ông Thuận). Vào năm 2008, trước khi chuyển quyền, Phòng công chứng huyện có giữ hồ sơ lại 01 tháng: Từ ngày 29/3/2008 đến ngày 29/4/2008, có Thông báo về cho xã PVD, không có ai khiếu kiện nên UBND huyện mới cấp GCN.QSDĐ cho ông Đặng Văn H1 vào ngày 29/4/2008. Ông Thuận là người canh tác thửa đất 525 tờ bản đồ số 3 diện tích 1641m² cho đến nay.

Nay ông Th1 đại diện ông H1 kháng cáo yêu cầu Tòa cấp Phúc thẩm xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Người kháng cáo, ông Đặng Văn Th1 đại diện của ông Đặng Văn H1, trình bày: Vẫn giữ nguyên lý do và yêu cầu kháng cáo như đơn kháng cáo ngày 19/8/2020. Cụ thể yêu cầu: Sửa án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của ông H1, bác yêu cầu khởi kiện của Hải.

Luật sư B1 trình bày: Yêu cầu khởi kiện của ông H là không có căn cứ, do phần đất tranh chấp là của cha ông H1 để lại cho ông H1, sau đó ông H1 giao lại cho ông Th1 canh tác liên tục từ năm 1996 đến nay không ai tranh chấp. Ông H1 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ năm 2008 nên việc ông H khởi kiện là hết thời hiệu khởi kiện hơn nữa ông H không có canh tác phần đất tranh chấp ngày nào, nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của ông H1, sửa án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến thời điểm hiện nay thấy rằng Thẩm phán; Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính, không có vi phạm.

Về nội dung: Kháng cáo của ông Đặng Văn Th1 đại diện ông Đặng Văn H1 là không có căn cứ, bởi: Nguồn gốc thửa đất 525 thì trước 1975 Nhà nước lấy đất địa chủ chia cho dân, cụ thể thửa đất 525 được chia thành 02 phần bằng nhau, một phần chia cho ông Nguyễn Văn M (cha ông H), một phần chia cho

ông Đặng Văn Nh (cha ông H1), ông M và ông Nh trực tiếp canh tác không ai tranh chấp. Quá trình sử dụng đất, thửa đất được phân chia ranh giới cụ thể, quyết định của cấp sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm không có căn cứ nào mới làm thay đổi nội dung vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông H1 (do ông Thuận đại diện) giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- Về thủ tục:

[1] Tòa sơ thẩm xét xử ngày 12 tháng 8 năm 2020 đến ngày 19 tháng 8 năm 2020 ông Đặng Văn H1 (do ông Thuận đại diện) có đơn kháng cáo nên kháng cáo của ông H1 là hợp lệ được xem xét tại cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 206 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[2] Tòa sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện; thẩm quyền giải quyết; thời hiệu khởi kiện là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32 và Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung:

[1] Về hình thức và thẩm quyền ban hành quyết định: UBND huyện CG cấp GCN.QSDĐ cho ông Đặng Văn H1 ngày 29/4/2008 đối với thửa 525, tờ bản đồ số 04, diện tích 1641m² tọa lạc tại ấp VT, xã PVĐ, huyện CG, tỉnh Long An là căn cứ vào đơn đăng ký biến động về thừa kế quyền sử dụng đất từ ông Đặng Văn Nh sang ông Đặng Văn H1 trên tổng diện tích đất của ông Nh là 23.266m². Nên UBND huyện CG cấp GCN.QSDĐ cho ông H1 là đúng quy định về hình thức, thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành quyết định theo quy định của Luật đất đai năm 2003. Tuy nhiên, khi thực hiện việc cấp GCN.QSDĐ cho ông Đặng Văn H1, UBND huyện CG đã không thực hiện kiểm tra xác minh vị trí, hiện trạng, quá trình sử dụng đất giữa ông Đặng Văn H1 và ông Nguyễn Văn M (cha ông H) là sai sót.

[2] Về nội dung của quyết định hành chính:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và phần trình bày của các đương sự tại phiên tòa thể hiện, thửa đất số 525, tờ bản đồ 4, diện tích 1641m², đất trồng cây hàng năm, tọa lạc xã PVĐ huyện CG theo GCN.QSDĐ số AM 425107 do UBND huyện CG cấp ngày 29/4/2008 thì không có bờ ranh chia thửa đất 525 thành 02 phần đất, tuy nhiên qua xem xét thẩm định tại chỗ vào ngày 04/6/2020 thì hiện tại trên thửa 525 có bờ ranh dọc theo chiều dài thửa đất chia cắt thửa đất thành 02 phần. Đồng thời, theo Công văn số 177/ĐN.UBND ngày 27/5/2010 của UBND xã PVĐ thì “*thửa đất 525 trước 1975 là của địa chủ, sau đó Cách mạng tịch thu chia lại cho gia đình ông*

Đặng Văn Nh một phần và chia cho ông Nguyễn Văn M một phần, phần của ông M hiện ông H đang quản lý sử dụng”. Người làm chứng ông Đặng Văn T xác định “Ông Nh là ông Nội có cho ông T 01 phần thửa 525 để canh tác, sau đó ông T đã bán phần đất này cho bà M1, phần còn lại của thửa 525 là của ông Nguyễn Văn M (là ông Ngoại) quản lý sử dụng”.

Trong quá trình thu thập chứng cứ ông Đặng Văn Th1 có cung cấp các nhân chứng bao gồm các ông, bà Nguyễn V.N, Võ K.N, Nguyễn T.Đ, Nguyễn V.T, Lê.M, Lê T.S, Nguyễn H.P biết việc ông Th1 có sử dụng thửa đất 525 nhưng không xác định được ông Th1 sử dụng trọn thửa đất hay một phần thửa đất và cũng không biết phần đất ông Th1 sử dụng là bên phần nào của thửa 525 nên lời trình bày của các nhân chứng không có căn cứ để khẳng định toàn bộ thửa đất 525 thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông H1.

Từ viện dẫn trên Tòa sơ thẩm xác định UBND huyện CG cấp GCN.QSDD đối với thửa 525, tờ bản đồ số 4 cho ông Đặng Văn H1 là không đúng vị trí thửa đất, không đúng đối tượng sử dụng đất là trái với quy định tại Điều 47, Điều 50; Điều 53, Điều 105, Điều 107 Luật Đất đai năm 2003. Do đó, Tòa sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H là có căn cứ, đúng pháp luật, tại cấp phúc thẩm không có căn cứ nào mới làm thay đổi nội dung vụ án, nên theo đề nghị của Viện kiểm sát Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông H1 (do ông Thuận đại diện) giữ nguyên án sơ thẩm.

[3] Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông H1 là người cao tuổi có yêu cầu xin miễn án phí nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông H1.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241; Điều 348; khoản 2 Điều 349 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Áp dụng Điều 47, Điều 50, Điều 53, Điều 105, Điều 107 Luật Đất đai năm 2003; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Bác kháng cáo của ông Đặng Văn H1 (do ông Đặng Văn Th1 làm đại diện), giữ nguyên bản án sơ thẩm số 50/2020/HC-ST ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh H.

Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 425107 do Ủy ban nhân dân huyện CG cấp cho ông Đặng Văn H1 ngày 29/4/2008 đối với thửa đất số 525, tờ bản đồ 4, diện tích 1641m², đất trồng cây hàng năm, tọa lạc ấp VT, xã PVD, huyện CG, tỉnh Long An. Buộc Ủy ban nhân dân huyện CG thực hiện nhiệm vụ công vụ cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Thanh H và ông Đặng Văn H1 theo quy định của pháp luật.

2/ Về án phí: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông Đặng Văn H1.

3/ Quyết định khác của án sơ thẩm về chi phí tố tụng và án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC
- VKSNDCC tại TPHCM.
- TAND tỉnh Long An.
- VKSND tỉnh Long An.
- Cục THADS tỉnh Long An.
- Các đương sự (3).
- Lưu HS (02) VP (5) 18b (án 09)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tửu

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Đức Phương Huỳnh Thanh Duyên

Nguyễn Văn Tửu